

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 88/2023/HSST
Ngày 26 - 10 - 2023*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đặng Thanh Bình và bà Đỗ Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên đối với:

1/ Bị cáo: Nguyễn Thị Ph (tên gọi khác: Không), sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Chi Tr, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị Qu; chồng: Trần Đình L; con: 03 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018); Tạm giữ, tạm giam: không; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Bị hại: Ông Đào Văn Ph, sinh năm 1959 (đã chết); Người đại diện hợp pháp của ông Đào Văn Ph gồm: bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963 và chị Đào Thị Phương Th, sinh năm 1983; cùng nơi cư trú: Thôn Minh Lương Nội, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Tr, phường Tiên N, thị xã Duy T, tỉnh Hà N; chị Đào Thị Thùy L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Hòa Ch, xã Hòa L, huyện Ứng H, thành phố Hà N. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố Hòa Tr, phường Tiên N, thị xã Duy T, tỉnh Hà N; vắng mặt.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đình L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Chi Tr, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N; có mặt.

4/ Người làm chứng: Ông Trần Đức Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ph có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 11/04/2017.

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 20/3/2023, Nguyễn Thị Ph điều khiển xe mô tô Vision BKS 90B2 - 432.19 đi từ xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đến Khu công nghiệp Đồng Văn 2, thị xã Duy Tiên để làm việc. Khoảng 06 giờ cùng ngày, Phụng điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường ĐH06 thuộc địa phận thôn Minh Lương Nội, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam trên phần đường bên phải hướng Yên Nam - Tiên Ngoại với tốc độ khoảng 40 km/h thì nhìn thấy ông Đào Văn Ph, sinh năm 1959 trú tại thôn Minh Lương N, xã Tiên Ng, thị xã Duy T đang đi bộ phía trước cùng chiều và cách xe mô tô của Ph khoảng 04 mét. Ph tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng, khi xe mô tô cách ông Ph khoảng 01 mét, Ph thấy ông Phúc đi hơi chéo ra phía giữa đường. Do khoảng cách gần, Ph không kịp xử lý phanh nên phần gương chiếu hậu bên phải và ốp nhựa phía trước đầu xe bên phải va chạm với mặt ngoài khuỷu tay trái; càng xe bánh trước bên phải va chạm với mặt sau cẳng chân trái của ông PH tại vị trí cách lề đường bên phải 1,45 mét, làm cho Ph, ông Phúc và xe mô tô BKS 90B2 - 432.19 ngã đổ ra đường. Hậu quả: Ông Ph bị thương nặng được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam sau đó được chuyển đến bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị. Đến ngày 16/4/2023, ông Phúc tử vong. Nguyễn Thị Ph bị xây sát nhẹ điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Xe mô tô BKS 90B2 - 432.19 bị hư hỏng.

Kiểm tra nồng độ cồn tại thời điểm tham gia giao thông kết quả: Nguyễn Thị Ph không có nồng độ cồn.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã tạm giữ: 01 xe mô tô HONDA, màu sơn đen đỏ, BKS: 90B2 - 432.19; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe gắn máy số 0029516, cấp ngày 15/3/2023; 01 đăng ký mô tô, xe máy mang tên Trần Đình L và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Ph.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn giao thông trên đường ĐH 06 thuộc địa phận thôn Minh Lương Nội, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam hướng Yên Nam - Tiên Ngoại. Mặt đường được trải nhựa phẳng. Là đường 02 chiều không có vạch sơn kẻ đường để phân chia chiều đường xe chạy. Mặt đường rộng 7m40. Bên phải 02 chiều đường có lề rộng 0m80. Mốc của hiện

trường là cột điện số 59 đặt bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại. Tất cả các dấu vết được đo vuông góc vào mép đường nhựa bên phải chiều đường Yên Nam - Tiên Ngoại và đường thẳng tiếp tuyến nối mép đường nhựa bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại nơi đường giao nhau, và được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (4). Cụ thể như sau:

Dấu vết (1) là mảng vết cày có kích thước (1,3x0,1) mét, hướng Yên Nam - Tiên Ngoại, đo từ mép gần nhất đầu dấu vết (1) vào đường thẳng tiếp tuyến nối mép đường nhựa bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại là 1,45 mét. Dấu vết (2) là mảng vết cày có kích thước (13x0,8) mét có hướng Yên Nam - Tiên Ngoại, đo từ mép gần nhất đầu dấu vết (2) vào mép đường nhựa bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại là 1,1 mét, đo từ mép gần nhất cuối dấu vết (2) vào đường thẳng tiếp tuyến nối mép đường nhựa bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại nơi đường giao nhau là 0,85 mét. Dấu vết ký hiệu (3) là khu vực máu có kích thước (1,8x1,6) mét, đo từ tâm dấu vết (3) vào mép đường nhựa bên phải chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại là 0,1 mét. Dấu vết (4) là xe mô tô BKS: 90B2- 432.19, xe dựng đứng trên mặt đường bởi chân chống bên trái, đầu xe quay về phía Yên Nam, đuôi xe quay về phía Tiên Ngoại. Đo từ tâm trục bánh trước của xe mô tô (4) vào đường thẳng tiếp tuyến nối mép đường nhựa bên phải chiều đường hướng Yên Nam - Tiên Ngoại nơi đường giao nhau là 0,85 mét, Đo từ tâm trục bánh sau của xe mô tô (4) vào mép đường nhựa bên phải theo chiều đường đi hướng Yên Nam - Tiên Ngoại là 0,95 mét.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô BKS: 90B2 - 432.19: Gương chiếu hậu bên phải bị đẩy lệch từ trước về sau điểm đẩy xa nhất so với vị trí ban đầu là 11 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 110 cm. Ốp nhựa bên phải chân gương chiếu hậu bên phải có khu vực nứt vỡ trên diện tích kích thước (7x6) cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 101 cm. Mặt ngoài ốp nhựa phía trước đầu xe (tiếp giáp cụm đèn xi nhan phía trước bên phải) có khu vực nứt vỡ, chùi sạch bụi trên diện tích kích thước (21x8) cm, có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài má lốp bên trái, bánh trước có vết trà sạt cao su trên diện tích kích thước (20x3) cm, có hướng từ ngoài vào trong tâm trục. Mặt ngoài cang xe bên phải bánh trước có khu vực chùi sạch bụi trên diện tích kích thước (3x2,5) cm, có hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 19 cm. Gương chiếu hậu bên trái có vết mài sạt trên diện tích kích thước (25x11) cm, có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài đầu tay phanh bên trái có vết mài sạt kim loại trên diện tích kích thước (1,5x1,5) cm có hướng từ trước về sau. Đầu tay nắm phía bên trái có vết mài sạt trên diện tích kích thước (2,5x2,5) cm có hướng từ trước về sau. Đầu mỏm phía trước cung chấn bunn của bánh lốp trước có vết chùi sạch bụi, trà sạt trên diện

kích thước (10x15) cm, có hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 46 cm. Mặt ngoài ống kim loại sáng màu bảo vệ bên trái sườn xe có vết mài sạt trên diện tích thước (180x2) cm có hướng từ trước về sau. Chân chống bên trái xe bằng kim loại gập sát vào thân xe. Tại cạnh ngoài phía trước bàn gạt chân chống này có vết mài sạt trên diện tích thước (3x0,5) cm có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài bên trái chân chống chính (giữa) có vết mài sạt kim loại trên diện tích thước (5x1,5) cm có hướng từ trước về sau. Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ bầu lọc gió bên trái có vết mài sạt nhựa trên diện tích thước (15x4) cm có hướng từ trước về sau.

* Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 33/23/KLTTHS-PYQG ngày 07/6/2023 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Căn cứ qua hồ sơ, bệnh án, nhận định nguyên nhân tử vong của ông Đào Văn Ph là do bị đa chấn thương nặng (chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực, chấn thương phức tạp cả hai chân trái) sau tai nạn giao thông ngày 20/3/2023 đã được điều trị nhưng không hiệu quả, ngày 04/4/2023 nạn nhân thở máy, mở mắt tự nhiên, sốt cao nhiều cơn 39,5°C gia đình xin về và tử vong ngày 16/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Thị Ph và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Đào Văn Ph số tiền 104.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS: 90B2 - 432.19 kèm theo toàn bộ giấy tờ xe đã thu giữ là tài sản hợp pháp của anh Trần Đình L - sinh năm 1989 trú tại thôn Chi Tr, xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N (là chồng của bị cáo Ph). Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô 90B2 - 432.19 kèm theo toàn bộ giấy tờ xe cho anh Trần Đình L theo quy định pháp luật. Riêng 01 Giấy phép lái xe được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ph đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 83/CT-VKS - DT ngày 30/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Thị Ph về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Nguyễn Thị Ph phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Ph xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 20/3/2023 tại đường ĐH06 thuộc địa phận thôn Minh Lương Nội, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Thị Ph có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe mô tô BKS: 90B2 - 432.19 đi theo hướng Yên Nam - Tiên Ngoại, đi thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ xe đã đâm vào ông Đào Văn Ph đang đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông Ph bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội, đến ngày 16/4/2023 ông Phức tử vong.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Ph đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả làm chết 01 người và đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt;

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đồng thời, người đại diện hợp pháp của người bị hại có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Tại phiên tòa bị cáo xuất trình Đơn xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Đối chiếu với quy

định của pháp luật, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, nhận thấy mặc dù bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX xét thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo có sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào hành vi và các tình tiết của vụ án HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên, bị cáo và gia đình đã chủ động thăm hỏi và bồi thường theo thỏa thuận với người đại diện gia đình của bị hại số tiền là 104.000.000 đồng. Nay không ai có yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị Ph. HĐXX xác định đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần được chuyển đến Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/10/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã Hợp L, huyện Lý Nh, tỉnh Hà N tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Ph 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 331173003960 mang tên Nguyễn Thị Ph.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ph phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

